TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày 05/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Thắng và bà Lê Thị Hải Lộc.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 22/02/2019, đối với các bị cáo:

1. Lương Thanh H (tên gọi khác: Cu Chó), sinh ngày 05/3/1988, tại Quảng Trị; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lương Ngọc T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; vợ Nguyễn Thị Thu Đ, sinh năm 1989 (đã ly hôn); con Lương Mạnh H, sinh năm 2013.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 27/5/2016 bị TAND huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự.

Nhân thân:

- Ngày 24/6/2014, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi "*Xâm hại đến sức khỏe của người khác*".

- Ngày 12/12/2015, bị Công an Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 500.000 đồng về hành vi " *Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2018 cho đến nay. Hiện đang bị giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

2. Nguyễn Phi H1 (tên gọi khác: Đen), sinh ngày 18/3/1996, tại Quảng Trị; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Đức

D, sinh năm 1976 và bà: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1977; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con đầu; vợ, con chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 20/4/2015 của TAND thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội *"Cướp tài sản*" theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú"*- Có mặt.

- Bị hại: Công ty Cổ phần Xây dựng Tổng hợp Q; địa chỉ: Số 48 đường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trương Văn T, sinh năm 1973; Trú tại: Xã GM, huyện GL, tỉnh Quảng Trị là người đại diên theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số: 03/GUQ-CTY ngày 05/10/2018 của Giám đốc công ty) - Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1976; trú tại: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

+ Ông Lê Bá H, sinh năm 1975; Trú tại: Khu phố H, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/10/2018, Lương Thanh H gặp Nguyễn Phi H1 ở quán Internet Mệ Kim ở khu phố H, phường M, thành phố Đ, H nói với H1 "*đi mô chơi hè*", tức là H rủ H1 đi trộm cắp tài sản thì H1 đồng ý. H1 về nhà mượn xe mô tô BKS 74H3-5133 của ông Nguyễn Đức D (bố của H1) rồi quay lại chở H đi dọc đường Đinh Tiên Hoàng, thành phố Đông Hà tìm nơi sơ hở để lấy trộm tài sản. Khi đến khu vực san lấp mặt bằng thuộc khu phố Tây Trì, Phường 1, thành phố Đông Hà do Công ty Cổ phần Xây dựng Tổng hợp Q đang thi công, H và H1 thấy có nhiều khuôn đúc bê tông (loại gối ống cống có đường kính 80cm) bằng sắt để tại bãi đất trống, không có người trông coi. Lúc này, H1 điều khiển xe đến gần cả hai dùng tay nâng 03 khuôn bê tông lên xe. H ngồi sau giữ, H1 điều khiển xe chở đi tiêu thụ. Khi đến địa điểm thu mua phế liệu số 75 đường Trần Phú, thành phố Đông Hà thì bị Tổ tuần tra Công an Phường 1, thành phố Đông Hà phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 118/KLĐGTS ngày 02/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận; 03 khuôn đúc bê tông (loại gối ống cống đường kính 80cm) bằng sắt có giá trị 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng).*

Cáo trạng số: 09/CT-VKS - HS ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Tri truy tố các bị cáo Lương Thanh H và Nguyễn Phi H1 về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Lương Thanh H từ 08 đến 10 tháng tù; Nguyễn Phi H1 từ 06 đến 08 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty Cổ phần Xây dựng Tổng hợp Q không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Trả lại xe mô tô BKS 74H3-5133 cho ông Nguyễn Đức D.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về đoàn tụ với gia đình.

Bị cáo Nguyễn Phi H1 không có trình bày gì về lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, tuy tố và xét xử, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Tranh tụng công khai tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/10/2018, sau khi thống nhất cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo Nguyễn Phi H1 điều khiển xe mô tô BKS 74H3-5133 chở bị cáo Lương Thanh H đi dọc đường Đinh Tiên Hoàng, thành phố Đông Hà để tìm nơi sơ hở lấy trộm tài sản. Khi đến khu vực san lấp mặt bằng thuộc khu phố Tây Trì, Phường 1, thành phố Đông Hà các bị cáo thấy có nhiều khuôn đúc bê tông bằng sắt của Công ty Cổ phần Xây dựng Tổng hợp Q đang thi công để tại bãi đất trống không có người trông coi. Lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản các bị cáo H và H1 đã có hành vi lén lút lấy trộm 03 khuôn đúc bê tông bằng sát (loại gối ống cống, đường kính 80cm) bỏ lên xe mô tô rồi chở đi tiêu thụ thì bị công an phát hiện bắt giữ, tài sản mà các bị cáo lấy trộm có giá trị 1.500.000 đồng. Tuy tài sản mà các bị cáo lấy trộm có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng do các bị cáo đều là những đối tượng đã bị kết án về tội "*Cướp tài sản*" và tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*"

chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*".

Trong vụ án này, hành vi phạm tội của các bị cáo có tính bột phát, đồng phạm giải đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố các bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội trên của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, làm mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sinh sống trên địa bàn. Hơn nữa, các bị cáo là những đối tượng đã có tiền án, có nhân thân xấu nhưng lại không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét vị trí, vai trò của từng bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Lương Thanh H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Phi H1 cùng thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo H phải là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo H1 cũng là người thực hiện hành vi phạm tội tích cực, nhưng do H1 là đối tượng bị rũ rê nên cần xử phạt H1 với mức án thấp hơn H là thỏa đáng.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Vì vậy, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Công an thành phố Đông Hà đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu Công ty Cổ phần Xây dựng Tổng hợp Q 03 khuôn đúc bê tông bằng sắt. Sau khi nhận tài sản Công ty Cổ phần Xây dựng Tổng hợp Q không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với xe mô tô BKS 74H3-5133 mang tên chủ sở hữu là ông Lê Bá H, ông H đã bán lại cho ông Nguyễn Đức D (bố của bị cáo H1), do đó ông D hiện là người chiếm hữu, quản lý hợp pháp. Việc bị cáo mượn xe mô tô đi, sau đó sử dụng làm phương tiện để trộm cắp tài sản ông D không được biết. Tại phiên tòa ông D xin được nhận lại tài sản của mình. Vì vậy cần trả lại xe mô tô BKS 74H3-5133 cho ông Nguyễn Đức D.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẻ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo ***Lương Thanh H*** *(tên gọi khác: Cu Chó) và* ***Nguyễn Phi H1*** *(tên gọi khác: Đen) phạm tội "Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lương Thanh H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 19/11/2018.

Bị cáo Nguyễn Phi H1 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Trả lại xe mô tô hiệu LiFan, màu nâu biển kiểm soát 74H3-5133, số máy: VTMZS150FMG-200015309, số khung: Không rõ (xe đã qua sử dụng) cho ông Nguyễn Đức D.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/02/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án Hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tạ Minh Khôi